

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ hành nghề Hoạt động xây dựng

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 84/2025/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-SXD ngày 04/02/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tổ chức ngày 28/4/2026;

Xét đề nghị của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, hành nghề kiến trúc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Phương tiện và Người lái,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 27 cá nhân (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Quản lý Phương tiện và Người lái, các thành viên của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc, các cá nhân có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLPT&NL, Đ.S.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lại Thế Khái

Danh sách cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

(Kèm theo Quyết định /QĐ-SXD ngày / /2026 của Giám đốc Sở Xây dựng Thanh Hóa)

TT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Ngày cấp	Nơi cấp	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	THH-00019072	Lê Đình Hải	09/10/1991	038091045603	07/05/2023	Bộ Công an	Đại học Bách khoa-Đại học Đà Nẵng	Chính quy	Kỹ sư xây dựng Cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình (công trình đường bộ)	III
2	THH-00069542	Hoàng Văn Hà	20/05/1985	038085010139	05/05/2025	Bộ Công an	Đại học Xây dựng	Chính quy	Kỹ sư cấp thoát nước	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
3	THH-00121990	Võ Huy Hoàng	15/10/1994	038094019656	22/06/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	II
4	THH-00206950	Mai Ngọc Từ	15/02/1992	038092016400	15/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
5	THH-00215260	Nguyễn Thị Thủy	11/03/2000	038300020806	12/03/2025	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Thiết kế xây dựng công trình (công trình cấp nước-Thoát nước)	III
6	THH-00083231	Đặng Ngọc Hà	28/08/1978	038078029757	11/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư công trình thủy lợi	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
7	THH-00087629	Ngô Khắc Trọng	09/10/1993	038093040247	15/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thành Tây	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

TT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Ngày cấp	Nơi cấp	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
8	THH-00108827	Nguyễn Thế Hải	06/10/1988	038088030734	06/09/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
9	THH-00094190	Lê Hữu Cường	22/02/1991	038091008295	11/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học GTVT	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
10	THH-00100587	Lê Văn Trường	24/09/1992	038092048347	10/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Thiết kế xây dựng công trình (Kết cấu công trình)	III
11	THH-00101657	Trần Văn Thắng	09/02/1984	038084007289	15/09/2024	Bộ Công an	Đại học Xây dựng	Chính quy	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình (công trình đường bộ)	III
										Thiết kế xây dựng công trình (công trình cầu - hầm)	III
12	THH-00213511	Nguyễn Hữu Nam	23/09/1997	038097020086	11/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Hồng Đức	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Thiết kế xây dựng công trình (Kết cấu công trình)	III
										Khảo sát xây dựng (khảo sát địa hình)	III
13	THH-00097933	Trần Đình Thụ	29/06/1981	038081005034	28/06/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Mỏ-Địa chất	Tại chức	Kỹ sư địa chính	Khảo sát xây dựng (khảo sát địa hình)	I
14	THH-00050911	Nguyễn Thiên Vinh	05/11/1992	038092008154	19/01/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Vinh	Chính quy	Kỹ sư xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II

TT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Ngày cấp	Nơi cấp	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
15	THH-00208292	Trần Trung Dũng	02/11/1988	038088013817	12/11/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học GTVT	Chính quy	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
16	THH-00212907	Trần Văn Thiện	02/09/1995	038095012031	06/05/2023	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Hồng Đức	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
17	THH-00086676	Phạm Văn Hưng	21/05/1984	038084011680	03/07/2024	Bộ Công an	Đại học Vinh	Chính quy	Kỹ sư xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Thiết kế xây dựng công trình (Kết cấu công trình)	II
18	THH-00111154	Lục Văn Hà	04/10/1979	038079001183	06/07/2025	Bộ Công an	Đại học Xây dựng	Chính quy	Kỹ sư xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
19	THH-00213507	Lê Văn Lĩnh	06/02/1996	038096010566	28/06/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Xây dựng	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
20	THH-00085396	Cao Dũng Thắng	02/10/1983	038083021165	08/12/2023	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Xây dựng	Vừa làm vừa học	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
21	THH-00051791	Nguyễn Văn Thịnh	23/11/1987	038087013573	27/12/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Xây dựng	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
										Thiết kế xây dựng công trình (Kết cấu công trình)	II

TT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Ngày cấp	Nơi cấp	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
22	THH-00021332	Nguyễn Văn Hòa	24/08/1990	038090048565	20/01/2025	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Xây dựng	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công trình (công trình cầu - hầm)	II
23	THH-00110595	Phạm Trung Kiên	16/12/1981	038081037308	15/12/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học xây dựng	Vừa làm vừa học	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
24	THH-00215261	Lê Trọng Kiệt	28/08/1992	038092052326	20/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học GTVT	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
										Thiết kế xây dựng công trình (công trình đường bộ)	III
25	THH-00118357	Đoàn Thị Thảo	05/04/1986	038186004075	17/04/2025	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư công trình thủy lợi	Thiết kế xây dựng công trình (Công trình thủy lợi, đê điều)	II
26	THH-00171408	Lê Quang Giảng	18/04/1989	038089001018	16/12/2025	Bộ Công an	Đại học Thủy lợi	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
27	THH-00215262	Lê Anh Tuấn	14/10/1985	038085009810	27/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Chính quy	Kỹ sư kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình (hệ thống điện)	III
										Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III